TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2020/QĐST-HNGĐ	*Hồng Ngự, ngày 03 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Lê Văn S, sinh năm 1978, cư trú; ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung tên Lê Bảo Q, sinh ngày 13/11/2009 (hiện đang sống với chị L) giao cho chị L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Q)

Anh Lê Văn S có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L chưa yêu cầu cấp dưỡng; anh Lê Văn S chưa tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Văn S mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, chị L đồng ý tự nguyện chịu thay anh S tiền án phí trên và được anh S đồng ý, nên anh S không còn phải chịu tiền án phí. Vậy tổng cộng chị L đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số BI/2019 0003037 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hồng Ngự, chị L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Chi cục THADS huyện Hồng Ngự;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lâm Quốc Sách